



## ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ

**Dự án: Tăng cường hiệu quả của Hệ thống Bảo vệ Trẻ em Việt Nam**

**Địa điểm nghiên cứu: Hà Nội, Đà Nẵng, An Giang, Hòa Bình, Cao Bằng, Bắc Kạn)**

### 1. GIỚI THIỆU

**Cục Trẻ em** là đơn vị trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, là cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em.

**Tổng đài điện thoại Quốc gia Bảo vệ Trẻ em** là dịch vụ công đặc biệt thành lập theo quy định của Luật Trẻ em 2016, chịu sự quản lý của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Truyền Thông. Tổng đài điện thoại quốc gia Bảo vệ trẻ em (Tổng đài 111), tiền thân là Đường dây nóng Bảo vệ trẻ em 18001567, được xây dựng từ năm 1993.

**ChildFund Việt Nam** (sau đây được gọi tắt là CFV) là văn phòng đại diện của ChildFund Australia – một tổ chức phát triển quốc tế độc lập và phi tôn giáo hoạt động để giảm nghèo cho trẻ em trong các cộng đồng đang phát triển.

### 2. THÔNG TIN CƠ BẢN

Chính phủ Việt Nam đã và đang ưu tiên bảo vệ trẻ em (BVTE); hệ thống BVTE đang dần được hoàn thiện cùng các chính sách, chương trình BVTE. Tuy nhiên hiệu quả của những nỗ lực BVTE vẫn còn nhiều hạn chế do: Hệ thống BVTE thiếu sự kết nối hiệu quả về cả báo cáo và hỗ trợ quản lý, xử lý trường hợp; Vai trò tiếp nhận báo cáo và điều phối hoạt động hỗ trợ của Tổng đài 111 chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế; Dịch vụ hỗ trợ công tác BVTE thiếu quy chuẩn; Mạng lưới dịch vụ hỗ trợ trường hợp đặc biệt là các dịch vụ chuyên tuyến hạn chế về cả chất lượng và số lượng; Nhận thức của cộng đồng, cha mẹ và trẻ em trong xác định nguy cơ và báo cáo các trường hợp xâm hại trẻ em

Cục Trẻ em với vai trò của cơ quan quản lý nhà nước đã có những chương trình, chỉ đạo nhằm tăng cường hệ thống Bảo vệ trẻ em nói chung và vai trò của Tổng đài 111 nói riêng.

Dự án “Tăng cường hiệu quả của Hệ thống Bảo vệ Trẻ em Việt Nam” là dự án trong khuôn khổ hợp tác giữa ChildFund Việt Nam và Cục trẻ em.

Dự án này nằm trong những nỗ lực hợp tác giữa Nhà nước Việt Nam và các tổ chức quốc tế để thực hiện mục tiêu chung về BVTE.

#### **Thông tin dự án:**

**Tên dự án:** “Tăng cường hiệu quả của Hệ thống Bảo vệ Trẻ em Việt Nam”

**Thời gian thực hiện:** 7/2021- 6/2024

**Đơn vị thực hiện dự án:** Cục Trẻ em - Bộ Lao động-Thương Binh và Xã hội

**Đơn vị tài trợ và hỗ trợ kỹ thuật:** Văn phòng Đại diện ChildFund Australia tại Việt Nam (ChildFund Việt Nam)

**Địa bàn thực hiện:** thực hiện dịch vụ của Tổng đài 111 trên phạm vi cả nước. Địa bàn hoạt động hợp tác có sự tham gia của ChildFund tại các tỉnh Hòa Bình, Cao Bằng và Bắc Kạn

**Mục tiêu chung của dự án:** Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ BVTE, đảm bảo trẻ em trai và trẻ em gái, cha mẹ và người chăm sóc tiếp cận được những dịch vụ hỗ trợ chất lượng dưới sự điều phối của nhà nước cho các nhu cầu BVTE ở Việt Nam.

Các kết quả mong đợi:

**Kết quả dự kiến 1:** Nhận thức của Cộng đồng về việc tiếp cận các dịch vụ, thông tin, báo cáo các trường hợp trẻ em bị bạo lực xâm hại, tư vấn tâm lý, luật pháp chính sách, hỗ trợ trẻ em trong các tình huống khẩn cấp của Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (Tổng đài 111) được nâng cao.

**Kết quả dự kiến 2:** Bộ tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật cho các dịch vụ bảo vệ trẻ em được ban hành đảm bảo chất lượng tốt, tính khả thi cao, và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển, xã hội hóa các dịch vụ bảo vệ trẻ em.

**Kết quả dự kiến 3:** Năng lực tiếp nhận, quản lý thông tin, cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em, kết nối các dịch vụ hỗ trợ trẻ em và gia đình được nâng cao thông qua áp dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý và cung cấp dịch vụ của Tổng đài 111.

### 3. MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ

Cục Trẻ em và ChildFund Việt Nam cần tuyển tư vấn đánh giá, thu thập các dữ liệu cần thiết để

#### 3.1. Đưa ra được các thông tin sau:

1. Bảng chứng về nhận thức của trẻ em trai, trẻ em gái; cha mẹ và người chăm sóc và cán bộ bảo vệ trẻ em (khuyết tật/không khuyết tật) trong vùng dự án và vùng đối chứng biết cách báo cáo các hành vi xâm hại; (khi có vấn đề báo cho ai? Có biết 111 không? Nhận thức về vai trò, chức năng Tổng đài 111).
2. Bảng chứng về các kênh thông tin mà trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc tiếp nhận thông tin, truyền thông về cơ chế báo cáo các trường hợp/quan ngại về xâm hại trẻ em (có lưu ý đến yếu tố giới và khuyết tật).
3. Những hạn chế hay thuận lợi hiện có đối với việc tiếp cận với các cơ chế báo cáo hay gọi đến Tổng đài 111 của các đối tượng trên (so sánh, tìm hiểu khác biệt về hiểu biết về Tổng đài 111 và số cuộc gọi từ các vùng dự án (theo tỉnh Hòa Bình/Cao Bằng/ Bắc Kan) và lý do; số người gọi lại – tiếp tục sử dụng dịch vụ của Tổng đài 111 - có lưu ý đến yếu tố giới và khuyết tật).
4. Khuyến nghị về những hành động cần thiết để điều chỉnh hình thức và nội dung truyền thông về Tổng đài 111 và các cơ chế báo cáo hành vi xâm hại trẻ em.
5. Bảng chứng về mức độ tự tin sử dụng hệ thống quản lý trường hợp trực tuyến để hỗ trợ bảo vệ trẻ em có nguy cơ.
6. Thuận lợi, khó khăn và khuyến nghị về việc điều chỉnh, áp dụng hệ thống quản lý trường hợp trực tuyến để hỗ trợ bảo vệ trẻ em có nguy cơ.

#### 3.2. Đánh giá tính phù hợp, hiệu quả, hiệu suất và bền vững của dự án

Tham khảo những câu hỏi theo hướng dẫn của CFV dưới đây:

##### 3.2.1 Tính phù hợp

- Các chiến lược và cách tiếp cận được sử dụng có phù hợp để mang lại kết quả mà dự án đang tìm kiếm không?
- Những khoảng trống trong chiến lược và được giải quyết như thế nào?

- Làm thế nào các phương pháp tiếp cận có thể được điều chỉnh để có hiệu quả hơn đối với các cộng đồng nơi các hoạt động can thiệp của dự án đang diễn ra?

### 3.2.2. Tính hiệu quả

- Dự án đã đạt được kết quả dự kiến ở mức độ nào? So sánh với mục tiêu và kết quả khảo sát đầu kỳ (baseline survey).

Kết quả	Chỉ số	Nguồn số liệu	Phương pháp thu thập
<p>Kết quả 1. Cộng đồng (trẻ em gái, trẻ em trai, người chăm sóc nam, nữ khuyết tật và không khuyết tật) tăng nhận thức về dịch vụ, thông tin, báo cáo các trường hợp trẻ em bị bạo lực xâm hại, tư vấn tâm lý, luật pháp chính sách, hỗ trợ trẻ em trong các tình huống khẩn cấp của Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (Tổng đài 111) – Dự án VN03-038</p>	<p>% thay đổi về nhận thức của trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc (theo giới tính và khuyết tật – không khuyết tật) trong địa bàn 3 tỉnh dự án của CFV (có đối chứng với ngoài địa bàn dự án tại Hà Nội, Đà Nẵng, An Giang) biết đến Tổng đài 111 và cách báo cáo các hành vi xâm hại trẻ em so với kết quả khảo sát đầu kỳ dự án</p>	<p>Báo cáo năm của tổng đài</p> <p>Khảo sát đầu kỳ và cuối kỳ dự án</p>	<p>Nghiên cứu báo cáo khảo sát đầu kỳ dự án</p> <p>Bảng hỏi đánh giá cuối kỳ</p>
	<p>% thay đổi về các cuộc gọi trên cả nước và từ 3 tỉnh địa bàn dự án của CFV (Hòa Bình, Bắc Kạn, Cao Bằng) tới Tổng đài 111 so với kết quả khảo sát từ đầu kỳ dự án và so với địa bàn ngoài vùng dự án của CFV tại Hà Nội, Đà Nẵng, An Giang</p>	<p>Báo cáo hàng năm của tổng đài</p> <p>Khảo sát đầu kỳ và cuối kỳ dự án</p>	<p>Nghiên cứu báo cáo khảo sát đầu kỳ dự án</p> <p>Bảng hỏi đánh giá cuối kỳ dự án</p>
<p>Kết quả 2. Bộ tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật cho các dịch vụ bảo vệ trẻ em được ban hành đảm bảo chất lượng tốt, tính khả thi cao,</p>	<p># nhà cung cấp dịch vụ thuộc vùng dự án báo cáo rằng họ đã sử dụng Bộ tiêu chuẩn trong các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên tuyến để hỗ trợ hệ thống BVTE.</p>	<p>Báo cáo hàng năm của tổng đài, báo cáo hoạt động dự án</p>	<p>Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài, dự án</p>

Kết quả	Chỉ số	Nguồn số liệu	Phương pháp thu thập
và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển, xã hội hóa các dịch vụ bảo vệ trẻ em (Dự án VN03-038)	Yêu cầu về kinh tế kỹ thuật của các dịch vụ chuyên tuyến đảm bảo các tiêu chí bình đẳng và nhạy cảm về giới được xây dựng với sự tham vấn của các cơ quan có trách nhiệm và các nhà cung cấp dịch vụ.	Báo cáo hàng năm của tổng đài, báo cáo hoạt động dự án	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài, dự án
Kết quả 3. Nâng cao năng lực cho cán bộ tổng đài tại Tổng đài quốc gia BVTE cấp tỉnh và cấp quốc gia có thể tiếp nhận, quản lý thông tin, cung cấp các dịch vụ BVTE, kết nối các dịch vụ hỗ trợ trẻ em và gia đình (Dự án VN03-038)	# người chịu trách nhiệm đã được tập huấn và nhà cung cấp dịch vụ (nam và nữ, khuyết tật và không khuyết tật) báo cáo rằng họ có thể sử dụng Bộ tiêu chuẩn để phản hồi các trường hợp	Báo cáo hàng năm của tổng đài, báo cáo hoạt động dự án	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài, dự án
	% thay đổi về số trường hợp được báo cáo phân tách theo giới tính và trẻ em khuyết tật được đáp ứng và quản lý thông qua hệ thống chất lượng so với đầu kỳ dự án	Báo cáo hàng năm của Tổng đài Khảo sát cuối kỳ dự án	Nghiên cứu tài liệu báo cáo của Tổng đài
	# trường hợp phân tách theo giới tính và trẻ khuyết tật mà nhóm CRRT đã hỗ trợ. Các công cụ ghi chép và báo cáo về trường hợp cộng hưởng cần phải rõ ràng về giới tính và trẻ em khuyết tật, việc này sẽ được Tổng đài quốc gia ghi lại trong báo cáo của họ.	Báo cáo hàng năm của tổng đài, báo cáo hoạt động dự án	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài, dự án
Kết quả 4. Công tác báo cáo và quản lý trường hợp trong hệ thống bảo vệ trẻ em Việt Nam được cải thiện thông qua phần mềm quản lý trường hợp và ứng dụng báo cáo Bảo vệ Trẻ em	% trường hợp được quản lý qua phần mềm quản lý trường hợp và ứng dụng báo cáo BVTE chia cho tổng số trường hợp thực tế mỗi tỉnh	Báo cáo thống kê phần mềm quản lý trường hợp, báo cáo của Tổng đài	Báo cáo thống kê phần mềm quản lý trường hợp, báo cáo của Tổng đài
	% cán bộ công tác xã hội và cán bộ BVTE tự tin sử dụng hệ thống quản lý trường hợp trực tuyến để hỗ trợ bảo vệ trẻ	Khảo sát cuối kỳ dự án	Bảng hỏi khảo sát cuối kỳ dự án

Kết quả	Chỉ số	Nguồn số liệu	Phương pháp thu thập
(Dự án VN03-040)	em có nguy cơ so với đầu kỳ dự án		
	# tài liệu hướng dẫn cơ chế báo cáo trực tuyến được phê duyệt và sử dụng chính thức bởi nhà nước	Văn bản của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội/Cục Trẻ em	Văn bản của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội/Cục Trẻ em
	Bảng chứng các cán bộ CTXH hoạt động trực tuyến	Câu chuyện điển hình	Câu chuyện điển hình
Kết quả 5. Tăng cường sử dụng ứng dụng tương tác kỹ thuật số 111 bảo vệ trẻ em cho thông tin và dịch vụ của công chúng (Dự án VN03-040)	% tăng số cuộc gọi và cuộc trò chuyện được nhận và cung cấp tư vấn pháp lý và thông tin bằng công nghệ AI (số cuộc gọi và cuộc trò chuyện được nhận và phản hồi được theo dõi sáu tháng một lần)	Dữ liệu thứ cấp (báo cáo phân tích ứng dụng từ Apple và Google); Đánh giá hàng năm của NCHL	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài
	# tăng số lượng người dùng hoạt động hàng tháng của ứng dụng 111 (số lượng người dùng hoạt động tương tác với ứng dụng 111 được theo dõi sáu tháng một lần)	Dữ liệu thứ cấp (báo cáo phân tích ứng dụng từ Apple và Google); Đánh giá hàng năm của NCHL	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài
	# tăng lượt tải xuống ứng dụng 111 (và # tiếp cận truyền thông của các sản phẩm truyền thông kỹ thuật số)	Báo cáo hoạt động, Báo cáo quý; Xuất báo cáo quảng cáo từ mạng xã hội như FB để đếm phạm vi tiếp cận	Nghiên cứu báo cáo của Tổng đài

- Dự án đã mang lại lợi ích cho các nhóm thiệt thòi khác nhau bao gồm nam, nữ, nam, nữ, người đa dạng giới tính, người khuyết tật, nhóm dân tộc thiểu số ở mức độ nào?
- Các yếu tố bên ngoài/bối cảnh ảnh hưởng đến chất lượng và kết quả của dự án ở mức độ nào?
- Những thành công chính là gì và những yếu tố nào làm nền tảng cho thành công?
- Những kết quả ngoài ý muốn của dự án, cả tích cực và tiêu cực là gì?
- Những thách thức chính nào đã gặp phải và đã được vượt qua hiệu quả như thế nào?

### 3.2.3. Tính hiệu suất

- Các hoạt động và kết quả đầu ra của dự án nêu trong thiết kế dự án có đạt được đúng thời hạn, trong phạm vi ngân sách và chất lượng hay không?
- Dự án đã tiếp cận được bao nhiêu người? Các nhóm dự định có đạt được không? Ai đã/không được tiếp cận?
- Tổng chi phí của các hoạt động can thiệp của dự án có được thể hiện rõ ràng qua lợi ích của dự án và số lượng người tiếp cận được không?

### 3.2.4. Tính bền vững

- Những biện pháp đảm bảo sự bền vững của dự án đã được đưa ra, nếu có?
- Bằng chứng nào về kết quả/kết quả của dự án sẽ được duy trì và duy trì sau khi hoàn thành dự án (về các khía cạnh kỹ thuật, tài chính, thể chế)?
- Những kết quả tích cực dự án đã mang lại nhưng chưa được duy trì? Tại sao điều này xảy ra? Làm thế nào để giải quyết những rào cản/thách thức này nhằm nâng cao tính bền vững của dự án?

### 3.2.5. Các vấn đề xuyên suốt

- Nội dung về giới đã được lồng ghép vào dự án như thế nào? Những kết quả và hạn chế? Đây là rào cản ngăn cản các nhóm khác nhau như trẻ em gái và phụ nữ, LGBTQI... tham gia vào các hoạt động của dự án nếu có?
- Nội dung về hòa nhập khuyết tật và hòa nhập xã hội đã được lồng ghép vào dự án như thế nào? Những kết quả và hạn chế? Đây là rào cản ngăn cản người khuyết tật, bao gồm trẻ em khuyết tật tham gia vào các hoạt động của dự án nếu có?

## 4. PHƯƠNG PHÁP, CÔNG CỤ VÀ NHIỆM VỤ

Tư vấn được tuyển dụng sẽ phối hợp với cán bộ của Tổng đài 111 và ChildFund Việt Nam để thực hiện nghiên cứu này. Đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm thảo luận, thống nhất về kế hoạch, phương pháp và công cụ đánh giá với Ban dự án và cán bộ ChildFund Việt Nam (Điều phối dự án, nhóm Giám sát, đánh giá và học hỏi, chuyên gia BVTE) để thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Nghiên cứu tài liệu thứ cấp (báo cáo hoạt động của Tổng đài; chiến lược phát triển, các nghiên cứu, đánh giá đầu kỳ dự án và nghiên cứu có liên quan).
- Thiết kế kế hoạch nghiên cứu bao gồm: Kế hoạch, phương pháp, công cụ thu thập thông tin (cả định lượng và định tính).
- Thu thập thông tin tại thực địa thông qua thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu, khảo sát bằng bảng hỏi, quan sát với các bên liên quan theo thiết kế dự án.
- Các số liệu được thu thập cần được phân theo địa bàn, giới tính và cần cân nhắc phân nhóm tới nam/nữ, trẻ em trai/trẻ em gái, trẻ em/người lớn khuyết tật...
- Tổng hợp và phân tích các thông tin thu thập được và đưa ra khuyến nghị.
- Chia sẻ, trao đổi các phát hiện với Tổng đài 111, Cục Trẻ em và ChildFund Việt Nam để thảo luận và phản hồi.
- Xây dựng Báo cáo đầy đủ và báo cáo tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

## 5. PHẠM VI CÔNG VIỆC

### Địa điểm

Tư vấn sẽ thực hiện công việc tại 3 tỉnh dự án của ChildFund tại Hòa Bình, Bắc Kạn, Cao Bằng và 3 tỉnh đối chứng ở Hà Nội, Đà Nẵng, An Giang .

### Đối tượng tham gia nghiên cứu:

- Trẻ em (bao gồm trẻ em trai/gái, trẻ đi học và không đi học; khuyết tật và không khuyết tật) (chú ý trao đổi với Tổng đài và đối tác địa phương về độ tuổi và tính đại diện của trẻ)
- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ
- Người làm công tác chăm sóc trẻ em cấp xã.
- Cán bộ phụ trách BVTE cấp huyện, tỉnh
- Cán bộ Tổng đài 111
- Cán bộ công tác xã hội thuộc các trung tâm cung cấp dịch vụ Bảo vệ trẻ em (Ngôi nhà bình yên, các trung tâm công tác xã hội cấp tỉnh)

### Phạm vi nghiên cứu (cỡ mẫu dự kiến)

STT	Tên	Bắc Kạn	Cao Bằng	Hòa Bình	Đà Nẵng	An Giang	Hà Nội	Tổng
<b>I</b>	<b>BẢNG HỎI</b>							
1	Bảng hỏi trẻ em	100	100	100	100	100	100	600
2	Bảng hỏi cha mẹ, người chăm sóc	100	100	100	100	100	100	600
3	Bảng hỏi giáo viên	20	20	20	20	20	20	120
4	Bảng hỏi cán bộ	20	20	20	20	20	20	120
<b>II</b>	<b>THẢO LUẬN NHÓM</b>							
1	Thảo luận nhóm trẻ em (nhóm trẻ nam và nhóm trẻ nữ riêng)	2	2	2	2	2	2	12
2	Thảo luận nhóm cha mẹ, người chăm sóc	1	1	1	1	1	1	6
<b>III</b>	<b>PHỎNG VẤN SÂU</b>							
1	PVS cán bộ Tổng đài 111				1	1	1	3
2	PVS Sở LĐTBXH	1	1	1	1	1	1	6
3	PVS ChildFund	1	1	1				3
4	PVS Phòng LĐTBXH	1	1	1	1	1	1	6
5	PVS Trưởng/phó ban BVTE cấp xã	1	1	1	1	1	1	6
6	PVS Người làm công tác TE cấp xã	2	2	2	2	2	2	12
7	PVS trẻ em (bao gồm 1 trẻ khuyết tật)	2	2	2	2	2	2	12
8	PVS cha mẹ/người chăm sóc (bao gồm 1 cha	2	2	2	2	2	2	12



	mẹ/người chăm sóc của trẻ em khuyết tật)							
<b>IV</b>	<b>Hợp phần hồi</b>							
1	Hợp phần hồi	1	1	1	1	1	1	6

**Khung thời gian (Kế hoạch cho các hoạt động)**

Dự kiến công việc sẽ được thực hiện từ tháng 11 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024

Dưới đây là lịch làm việc dự kiến. Thời gian chính thức cho nhiệm vụ này sẽ được hai bên thảo luận và thống nhất.

<b>Thời gian</b>	<b>Kết quả đầu ra và hoạt động</b>
30/11/2023-10/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đăng tuyển tư vấn</li> </ul>
11-15/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghiên cứu hồ sơ, phỏng vấn, lựa chọn ứng viên</li> </ul>
15-18/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hoàn tất thủ tục hợp đồng</li> </ul>
18-30/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trao đổi về yêu cầu kỹ thuật đánh giá, bộ công cụ khảo sát</li> </ul>
Tháng 1- Tháng 3/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua kế hoạch thực địa</li> <li>• Tiến hành thu thập số liệu thực địa</li> </ul>
1/4-20/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xử lý, phân tích dữ liệu và thông tin</li> <li>• Soạn thảo báo cáo (tiếng Việt)</li> </ul>
21/4 -5/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thẩm định báo cáo và phản hồi</li> <li>• Sửa báo cáo theo phản hồi</li> </ul>
10/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phê duyệt báo cáo cuối cùng</li> <li>• Hoàn tất thanh lý hợp đồng</li> </ul>

**Số ngày làm việc dự kiến:**

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Số ngày</b>
1	Nghiên cứu tài liệu	4
2	Phát triển công cụ	4
3	Thu thập dữ liệu (2 ngày/tỉnh x 6 tỉnh x 2 người/tỉnh)	24
4	Xử lý dữ liệu	3
5	Viết báo cáo	10
6	Hoàn thiện báo cáo	4
	<b>Tổng</b>	<b>98</b>

**Sản phẩm (Đầu ra/ kết quả chính)**

- Đề cương báo cáo (bao gồm công cụ và kế hoạch) bằng tiếng Việt và tiếng Anh)
- 01 bộ dữ liệu gốc bằng tiếng Việt
- 01 báo cáo đầy đủ được hoàn thiện bằng tiếng Việt và tiếng Anh
- 01 báo cáo tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh
- 01 bài trình bày bằng powerpoint tóm tắt kết quả khảo sát bằng tiếng Việt





### **Khung báo cáo**

Tham khảo các nội dung bên dưới:

- **Trang tiêu đề**, bao gồm tiêu đề đánh giá, ngày hoàn thành (có thể là ngày đánh giá dự thảo hoặc báo cáo cuối cùng) và tên của người đánh giá hoặc công ty đánh giá;
- **Tóm tắt nội dung**, bao gồm phần thông tin tóm tắt về bối cảnh dự án, tổng quan về bối cảnh đánh giá, mô tả ngắn gọn về phương pháp đánh giá, tóm tắt những phát hiện chính, kết luận, bài học kinh nghiệm và thực hành tốt và tóm tắt các khuyến nghị;
- **Bối cảnh của dự án**, bao gồm các mục tiêu và kết quả dự kiến, tổng quan ngắn gọn về các yếu tố bối cảnh và các bên liên quan chính, đồng thời mô tả logic can thiệp
- **Bối cảnh đánh giá**, bao gồm giải thích về mục đích đánh giá, mô tả phạm vi đánh giá và đối tượng chính của cuộc đánh giá.
- **Phương pháp đánh giá**, bao gồm tuyên bố về cách tiếp cận đánh giá, các câu hỏi và tiêu chí (bao gồm giải thích cho việc sử dụng hoặc không sử dụng chúng, các chủ đề xuyên suốt, sự tham gia của các bên liên quan, hạn chế của đánh giá và mô tả ngắn gọn các tiêu chuẩn đánh giá đã được tuân thủ.
- **Các phát hiện của đánh giá** theo tiêu chí, yêu cầu tất cả các câu hỏi đều được giải quyết hợp lý và các phát hiện phù hợp với mục đích, câu hỏi và cách tiếp cận đánh giá, các phát hiện đó có bằng chứng rõ ràng và dữ liệu được phân tách theo các biến số chính, cho thấy các yếu tố nguyên nhân dẫn đến những thành tựu và hạn chế
- **Kết luận**, cần căn cứ và có mối liên hệ rõ ràng với các bằng chứng được đưa ra trong kết quả đánh giá là khách quan và hợp lý;
- **Khuyến nghị**, phải phù hợp, rõ ràng, ngắn gọn và có thể thực hiện được dựa trên kết quả phát hiện và/hoặc kết luận của báo cáo, đồng thời xác định (các) cá nhân/đơn vị chịu trách nhiệm về thực hiện.
- **Bài học kinh nghiệm**, phải phù hợp, cụ thể với bối cảnh, hướng tới người dùng cụ thể và có thể áp dụng được
- **Các thực hành tốt**, thể hiện chính xác bối cảnh và chỉ rõ người dùng mục tiêu, có thể áp dụng và nhân rộng.

### **Giám sát/ quản lý nhiệm vụ**

Các công việc của tư vấn được thực hiện dưới sự quản lý chung của Ban dự án và Điều phối dự án ChildFund Việt Nam

Tư vấn sẽ làm việc chặt chẽ với các cán bộ liên quan của Cục Trẻ em, bao gồm ban dự án và cán bộ liên quan của ChildFund Việt Nam, bao gồm Chuyên gia Giám sát, Đánh giá và Học hỏi, Chuyên gia về BVTE, và Điều phối dự án.

### **Bảo mật:**

Mọi thảo luận và tài liệu liên quan đến Điều khoản tham chiếu này sẽ được các bên giữ bảo mật.

### **An toàn cho trẻ em:**

Ứng viên trúng tuyển sẽ phải tuân thủ theo Chính sách và Quy trình An toàn cho Trẻ em của ChildFund Australia và ký Quy tắc ứng xử An toàn cho trẻ em. Nếu tư vấn làm việc, liên hệ trực tiếp hay tiếp cận với thông tin cá nhân của trẻ, tư vấn phải nộp bản xác nhận Lý lịch tư pháp.

**Chống khủng bố:**

ChildFund Australia thực hiện nghĩa vụ theo luật của Úc liên quan đến chống khủng bố. Để có thể thực hiện nghĩa vụ của mình, tên của của chuyên gia tư vấn sẽ được kiểm tra theo quy định của Bộ Ngoại giao và Thương mại (DFAT) và An ninh Quốc gia Úc trước khi bắt đầu mối quan hệ tài chính.

**6. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN**

- Kinh nghiệm của tư vấn:
  - Có kinh nghiệm thực hiện các nghiên cứu về các vấn đề xã hội, đặc biệt là các nghiên cứu liên quan tới các vấn đề về bảo vệ trẻ em, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người dân tộc thiểu số.
  - Có kiến thức về hoàn cảnh xã hội, chính trị hiện nay của Việt Nam.
  - Có kinh nghiệm làm việc với các cơ quan chính phủ
  - Có kỹ năng giao tiếp, điều hành thảo luận tốt.
  - Có kỹ năng phân tích và viết báo cáo tốt.
  - Có hiểu biết về hệ thống BVTE của Việt Nam, Tổng đài điện thoại quốc gia BVTE là một lợi thế
- Đề xuất kỹ thuật, tài chính và kế hoạch thực hiện của tư vấn

**7. NỘI DUNG HỒ SƠ, ĐỀ XUẤT THỜI GIAN VÀ NGÂN SÁCH**

Gửi hồ sơ Đề xuất bao gồm:

- Phương pháp nghiên cứu;
- Cách thức thu thập, quản lý, phân tích dữ liệu;
- Phân bổ thời gian;
- Tổng ngân sách dành cho nghiên cứu bao gồm phí tư vấn và chi phí khảo sát (bao gồm thuế TNCN và bằng đồng Việt Nam),

Ngoài ra, cần đính kèm các tài liệu sau:

- CV của tư vấn (hoặc nhóm tư vấn) hoặc hồ sơ năng lực nếu là tổ chức
- Thông tin của ít nhất 2 người tham chiếu;
- Hai báo cáo nghiên cứu đã từng thực hiện có liên quan nhất tới công việc được nêu trong Điều khoản tham chiếu này;

Ứng viên quan tâm cần gửi Đề xuất và hoàn thành đơn ứng cử trực tuyến qua link

<https://childfund.org.vn/vi/lam-viec-cung-chung-toi/> trước 5h giờ chiều (ngày 12 tháng 12 năm 2023). Chúng tôi chỉ liên hệ với những ứng viên đạt yêu cầu.